

Bản án số: 69/2017/HS-PT

Ngày: 19 – 12 – 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lê Ngô

Các thẩm phán:

1/- Ông Thái Rết.

2/- Bà Tăng Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/HSPT ngày 08/11/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn S, do có kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại ông Phạm Tấn P và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Lê H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2017/HSST ngày 29/9/2017 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo bị kháng cáo: Nguyễn Văn S, (Tên gọi khác): Không, sinh năm 1988, tại Kiên Giang; Cư trú: ấp X, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: khu phố 2, phường R, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lê Thị Cẩm T (sống); Anh, chị, em ruột: Gồm có 04 người, (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000); Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2017 đến ngày 27/4/2017 chuyển tạm giam (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo: Ông **Phạm Tấn P**, sinh năm 1968; Trú tại: ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (có mặt tại phiên tòa).

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Văn Vui - Luật sư Văn phòng luật sư Dương Văn Hiệp, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ: Khóm B, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:** Ông **Nguyễn Lê H**, sinh năm 1974; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V1, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Lại Hùng A**, sinh năm 1979; Địa chỉ: phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (có mặt tại phiên tòa)

Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn Thị

Huế C; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Cẩm T, ông Lê Thanh P; Người làm chứng: Bà Trần Thị Tuyết L, ông Nguyễn Minh P, Ngô Mỹ U, ông Nguyễn Minh H, ông Nguyễn Bá H, bà Lê Thị L, ông Nguyễn Văn Út N và ông Quách Kim P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/4/2017, Nguyễn Văn S, sinh năm 1988 (có giấy phép lái xe loại B2) điều khiển xe ô tô loại xe 07 chỗ ngồi mang biển số 68A – xxx.xx (xe này do Nguyễn Lê H đứng tên sở hữu) lưu hành trên tuyến quốc lộ Nam Sông Hậu hướng từ Sóc Trăng đi Cần Thơ, trên xe có chở Lê Thanh P, Nguyễn Minh P, Trần Thị Tuyết L và Ngô Mỹ U. Khi điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp A, thị trấn A thì S điều khiển xe qua phần đường bên trái (theo hướng đi của mình) để vượt xe buýt chạy cùng chiều và dẫn đến va chạm với chị Phạm Kim M, sinh năm 1992, ngụ ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long là người điều khiển xe mô tô mang biển số 64H1-xxx.xx (xe mô tô do chị Phạm Kim M sở hữu) lưu hành theo hướng ngược lại. Hậu quả làm chị M chết tại chỗ. Ngay sau khi gây tai nạn, S đến Công an thị trấn A, huyện K đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 15 ngày 21/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nạn nhân Phạm Kim M bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não nặng đưa đến tử vong.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 13/6/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 64H1-xxx.xx bị thiệt hại 920.000đồng (*chín trăm hai mươi ngàn đồng*). Xe ô tô biển số 68A-xxx.xx không bị thiệt hại gì.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn chứng minh được trong lúc điều khiển xe ô tô 68A - xxx.xx tham gia giao thông gây tai nạn dẫn đến chết người thì nồng độ cồn trong máu của S là **0,054 mg/l**.

Qua quá trình xác minh thu thập chứng cứ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự do điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 68A - xxx.xx tham gia giao thông có sử dụng bia va chạm làm cho người điều khiển xe mô tô 64H1 - xxx.xx đi theo chiều ngược lại tử vong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S (tên gọi khác: không có) phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, 45 và 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S: 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2017.

* Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589, 591, điểm a khoản 2, Điều 593, khoản 1 Điều 596 và Điều 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn S cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Lê H và ông Lê Thanh P phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho Người

đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Phạm Tấn P và bà Nguyễn Thị Huế C tổng số tiền là: 201.170.000đồng. Bị cáo được khấu trừ 40.000.000đồng đã nộp.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn S cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Lê H và ông Lê Thanh P phải có trách nhiệm liên đới cấp dưỡng nuôi cháu Phan Gia H, sinh ngày 22/12/2012 mỗi tháng là 650.000đồng từ ngày 21/4/2017 đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày ông Phạm Tấn P và bà Nguyễn Thị Huế C có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Lê H và ông Lê Thanh P còn phải trả cho ông Phạm Tấn P và bà Nguyễn Thị Huế C theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

* Về vật chứng (tài sản) của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cho ông Nguyễn Lê H và ông Phạm Tấn P theo Quyết định xử lý vật chứng số 07, ngày 01/6/2017 và Quyết định xử lý vật chứng số 11, ngày 17/7/2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý lại.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người tham gia tố tụng khác theo quy định pháp luật.

Ngày 06/10/2017 đại diện hợp pháp bị hại ông Phạm Tấn P kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết:

Về hình sự: yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về dân sự: Tiền tổn thất tinh thần yêu cầu bồi thường 100 tháng lương mỗi tháng 1.300.000 đồng, tổng cộng 130.000.000 đồng; tiền chi phí mai táng: Yêu cầu bồi thường 168.000.000 đồng; Tiền cấp dưỡng: yêu cầu ông H và ông P cấp dưỡng cho cháu H đến khi đủ 18 tuổi mỗi tháng là 650.000 đồng đến ngày 22/8/2017 là 160 tháng tổng cộng 104.000.000đồng;

Về xử lý vật chứng: Yêu cầu giữ xe ô tô biển số 68A 032.74 do ông Nguyễn Lê H đứng tên chủ sở hữu để đảm bảo thi hành án.

Ngày 18/10/2017 người liên quan ông Nguyễn Lê H kháng cáo xin giảm phần bồi thường thiệt hại đối với: Tiền mai táng phí là 60.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 65 tháng lương cơ sở số tiền 84.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Tấn P rút lại kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo và còn phần bồi thường và cấp dưỡng thỏa thuận với ông Nguyễn Lê H với số tiền bồi thường thêm là 180 triệu đồng đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Lê H là ông Lai Hùng A chấp nhận sự thỏa thuận của đại diện hợp pháp bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp bị hại các khoản kể cả tiền cấp dưỡng nuôi con bị hại là 180 triệu đồng (ngoài số tiền 40 triệu đưa trước).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 300 bộ luật tố tụng dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện hợp pháp bị hại và đại diện của người có liên quan ông Nguyễn Lê H

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với đơn kháng cáo của bị hại đối với kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo. Về tiền bồi thường thiệt hại và cấp dưỡng đề nghị Hội đồng

xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp cho bị hại và người đại diện cho người có liên quan bồi thường thêm là 180 triệu đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại rút lại kháng cáo tăng phạt đối với bị cáo. Xét thấy, đại diện hợp pháp cho bị hại rút kháng cáo là tự nguyện nên hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận sự đề nghị của Kiểm sát Viên là áp dụng khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự là đình chỉ xét xử đối với đơn kháng yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

[2] Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại và người đại diện cho người liên quan Nguyễn Lê H thỏa thuận tiền bồi thường mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng là 180 triệu đồng (ngoài số tiền đưa trước là 40 triệu đồng). Xét thấy, sự thỏa thuận này là tự nguyện nên hội đồng xét xử chấp nhận sự đề nghị của Kiểm Sát Viên và Luật sư bảo vệ lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp bị hại là ghi nhận sự thỏa thuận này là đúng theo qui định của pháp luật.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Lê H phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại không phải chịu.

[5]. Án phí dân sự phúc thẩm đại diện hợp pháp bị hại không phải chịu.

[6]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu tăng phạt đối với bị cáo.

[2] Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp bị hại và người đại diện cho người liên quan Nguyễn Lê H là phía người liên quan ông Nguyễn Lê H bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp bị hại các khoản tiền mai táng phí, tổn thất về tinh thần và cấp dưỡng 01 lần là 180 triệu đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng)

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm người có liên quan ông Nguyễn Lê H phải chịu 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng)

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại không phải nộp.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND huyện K (2 bản);
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục Thi hành án dân sự K;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; ĐDHPBH, NLQ
- PKTNNV-THA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

Đã ký

Lê Ngô